

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ M
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số :98/2020/DS-ST
Ngày: 25-11-2020
*V/v tranh chấp “ Hợp đồng
tín dụng”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ M, TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Cao Thị Trúc Linh.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Văn Kiệt.**
2. Bà **Phan Thị Đẹp.**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Trọng** – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân Thành phố M.

Trong ngày 25 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố M, Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 245/2020/TLST-DS ngày 06 tháng 10 năm 2020 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 126/2020/QĐXXST-DS ngày 11 tháng 11 năm 2020 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Ngân hàng thương mại cổ K.

Địa chỉ: số 40-42-44 Phạm Hồng Thái, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang

Người đại diện theo pháp luật: bà Trần Tuấn A – Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: ông Trần Hữu N – Quyền giám đốc chi nhánh Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền lại: ông Nguyễn Thanh T

Địa chỉ: số 300-302-304-306-308 Hùng Vương, xã Đ, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Theo giấy ủy quyền số 124/UQ-CNTG ngày 15 tháng 09 năm 2020

*** Bị đơn:** Anh Nguyễn Lê Thanh P, sinh năm 1988.

Địa chỉ: số 66/32/14 đường Đoàn Thị Nghiệp, phường 5, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

(Ông Nguyễn Thanh T có mặt; ông Nguyễn Lê Thanh P có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện đề ngày 15/09/2020, và trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 29/8/2019 ông Nguyễn Lê Thanh P đã được Ngân hàng đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức 30.000.000 đồng với mục đích tiêu dùng cá nhân theo Giấy đăng ký phát hành kèm Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Kienlongbank số 300/19/HĐTD/2200-5157, với thời hạn sử dụng là 36 tháng, lãi suất là 22%/năm, lãi suất quá hạn 33%/ năm, phí chậm thanh toán 3.5% trên số tiền chậm trả, phí sử dụng vượt hạn mức là 0.075%/ ngày. Trong quá trình sử dụng thẻ ông Phong đã thực hiện giao dịch với tổng số tiền 26.878.414 đồng. Quá trình sử dụng thẻ ông Phong đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 10/9/2020, ông P còn nợ của Ngân hàng tổng số tiền 34.237.926 đồng, trong đó bao gồm nợ gốc là 26.878.414 đồng, tiền lãi là 484.693 đồng, lãi chậm trả 6.803.486 đồng và phạt vượt hạn mức là 71.333đ đồng.

Nay nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc bị đơn ông Nguyễn Lê Thanh P thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ nêu trên cho Ngân hàng TMCP K chi nhánh Tiền Giang ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật; yêu cầu bị đơn tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận tại hợp đồng đã ký cho đến khi thanh toán xong nợ.

Theo bản tự khai và biên bản hòa giải ngày 02/11/2020 bị đơn ông Nguyễn Lê Thanh P trình bày:

Ông xác nhận có ký với Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long chi nhánh Tiền Giang Giấy đăng ký phát hành kèm Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Kienlongbank số 300/19/HĐTD/2200-5157 để được cấp thẻ tín dụng với hạn mức 30.000.000 đồng. Quá trình sử dụng ông còn nợ ngân hàng số tiền 34.237.926 đồng.

Nay do hoàn cảnh khó khăn, ông đồng ý trả số tiền 8.000.000 đồng vào ngày 12/11/2020, số tiền còn lại xin trả dần hàng tháng 2.000.000 đồng cho đến khi dứt nợ.

Tại phiên tòa:

+ Ông Nguyễn Thanh T là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Sau khi nộp đơn tại Tòa án, ông P đã thanh toán được số tiền 2.000.000 đồng nên tính đến ngày 25/11/2020 ông P còn nợ ngân hàng số tiền 34.921.600 đồng (Trong đó tiền vốn gốc là 26.878.414 đồng, lãi phát sinh còn lại là 226.190 đồng, phí phạt chậm trả còn lại 7.768.347 đồng, phí phạt vượt hạn mức còn lại 48.679 đồng)

+ Ông Nguyễn Lê Thanh P trình bày thống nhất với số nợ còn lại 34.921.600 đồng và xin được trả dần hàng tháng 2.000.000 đồng đến khi trả dứt nợ cho ngân hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên

tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]- Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn khởi kiện bị đơn thanh toán khoản nợ theo Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng, xác định đây là vụ án dân sự về tranh chấp “Hợp đồng tín dụng”. Bị đơn ông Nguyễn Lê Thanh P cư trú tại phường 5, thành phố M. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố M theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]- Về nội dung yêu cầu của nguyên đơn: Ngày 29/8/2019 ông Nguyễn Lê Thanh Phong đã được Ngân hàng TMCP K chi nhánh Tiền Giang đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức 30.000.000 đồng với mục đích tiêu dùng cá nhân theo Giấy đăng ký phát hành kèm Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Kienlongbank số 300/19/HĐTD/2200-5157. Sau khi được cấp thẻ tín dụng ông P đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 26.878.414 đồng. Quá trình sử dụng thẻ ông Phong đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 25/11/2020 ông P còn nợ ngân hàng số tiền 34.921.600 đồng (Trong đó tiền vốn gốc là 26.878.414 đồng, lãi phát sinh còn lại là 226.190 đồng, phí phạt chậm trả còn lại 7.768.347 đồng, phí phạt vượt hạn mức còn lại 48.679 đồng)

Xét thấy, việc các bên ký Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng là hoàn toàn tự nguyện nhưng bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, không thực hiện đúng như thỏa thuận giữa các bên. Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở nên được chấp nhận.

[3]- Ý kiến trình bày của bị đơn: Tại phiên tòa, ông Nguyễn Lê Thanh P thừa nhận có ký với ngân hàng TMCP K chi nhánh Tiền Giang Giấy đăng ký phát hành kèm Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Kienlongbank số 300/19/HĐTD/2200-5157, và thống nhất còn nợ ngân hàng số tiền vốn lãi là 34.921.600 đồng và ông P cũng đồng ý trả cho Ngân hàng số tiền còn nợ, nhưng do hoàn cảnh khó khăn ông không có khả năng trả một lần số nợ nên xin được trả dần hàng tháng 2.000.000 đồng cho đến khi dứt nợ. Đề nghị trả góp của bị đơn không được phía nguyên đơn đồng ý. Do đó, không có cơ sở chấp nhận nên Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu này của bị đơn.

[4]- Về nghĩa vụ chậm thi hành án đối với khoản nợ vay của các tổ chức tín dụng được thi hành theo Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17/8/2016 và công bố theo Quyết định số 698/QĐCA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao thì: Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

[5]- Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ

phần K được chấp nhận nên ông Nguyễn Lê Thanh P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 điều 91, Điều 147 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;
- Căn cứ Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17/8/2016 và công bố theo Quyết định số 698/QĐCA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao;
- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần K.

Buộc ông Nguyễn Lê Thanh P có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần K số tiền 34.921.600 (Ba mươi bốn triệu chín trăm hai mươi mốt ngàn sáu trăm) đồng. Thanh toán một lần ngay sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, ông Nguyễn Lê Thanh P còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Giấy đăng ký phát hành kiêm Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Kienlongbank số 300/19/HĐTD/2200-5157 của ông Nguyễn Lê Thanh P cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

2.1. Ông Nguyễn Lê Thanh P phải chịu 1.746.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

2.2. Hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần K số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 856.000 (Tám trăm năm mươi sáu ngàn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002054 ngày 06/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố M.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,

7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Thành phố M ;
- Chi cục THADS thành phố M;
- Các đương sự ;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Cao Thị Trúc Linh

